CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3/2025

CTCP Địa ốc First Real

Ngày 30/09/2025	7,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-	**-5.5%**	**6.1%**

DT thuần
Q3/25
27.3
tỷ VNĐ
QoQ: ▼15.8| -36.7%
YoY: ▼0.60| -2.2%

LN thuần
Q3/25
8.70
tỷ VNĐ
QoQ: ▼10.0| -53.5%
YoY: ▲ 15.1| 236%

LN sau thuế
Q3/25
3.30
tỷ VNĐ
QoQ: ▼11.7| -78.0%
YoY: ▲ 13.4| 133%

Tỷ suất lãi EBIT
Q3/25
39.6%
YoY: +/-▼ 18.1%

ROE (TTM)
Q3/25
2.8%
YoY: +/-▲ 1.8%

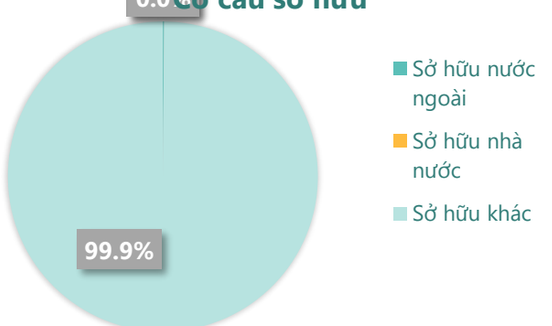
Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	4,000 - 9,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	551
Số lượng CPLH (CP)	70,669,620
KLGD BQ 20 phiên (CP)	438,191
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	0.74
EPS	299
P/E	26.1

DT thuần
9T 2025
116
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 46.4| 66.8%

LN thuần
9T 2025
48.6
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 52.1| 1482%

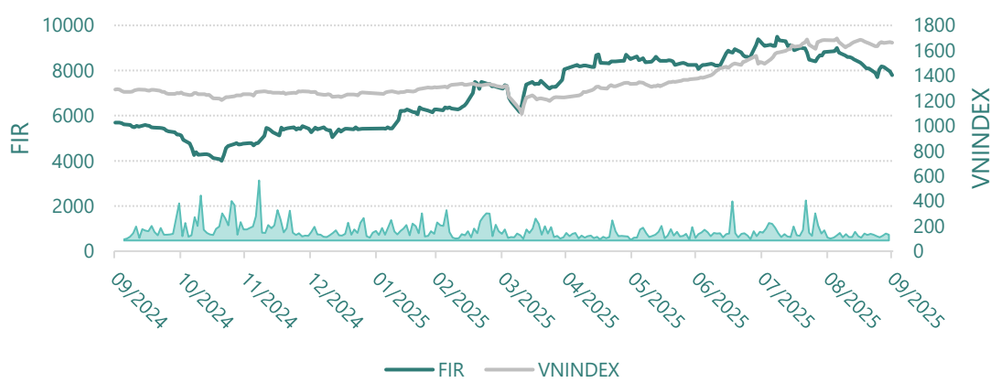
LN sau thuế
9T 2025
34.4
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 43.5| 477%

Cơ cấu sở hữu

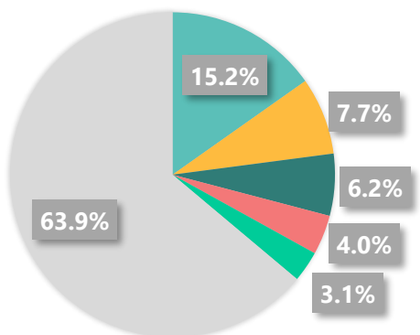


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



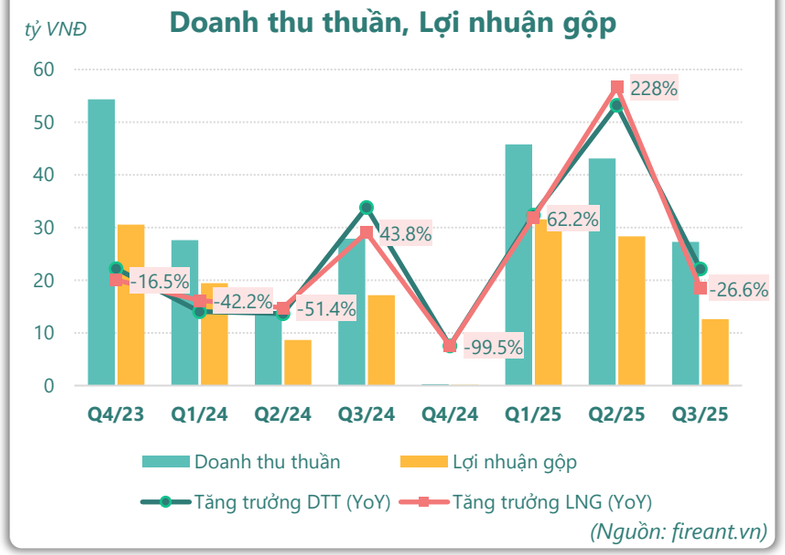
Cơ cấu cổ đông



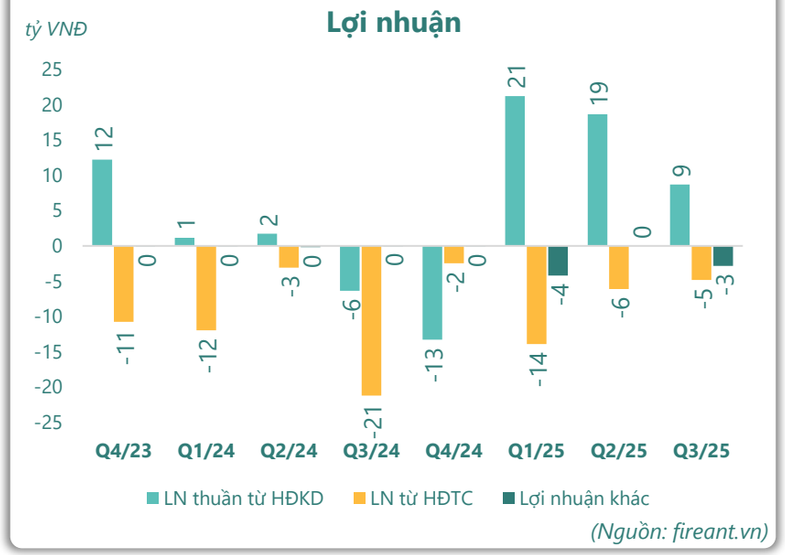
- Nguyễn Anh Tuấn (Chủ tịch HĐQT)
- Công ty TNHH Superfine
- Vũ Hoàng Việt
- Nguyễn Hào Hiệp
- Nguyễn Thế Trung (Thành viên HĐQT)
- Khác

(Nguồn: fireant.vn)

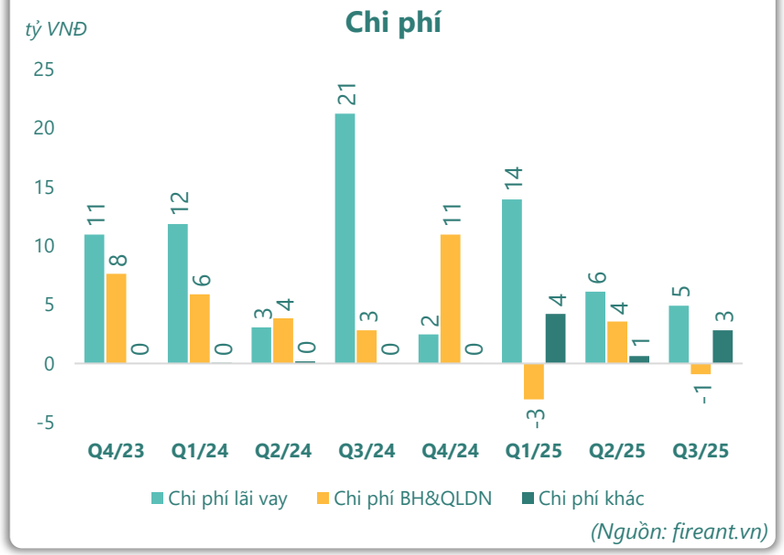
KẾT QUẢ KINH DOANH



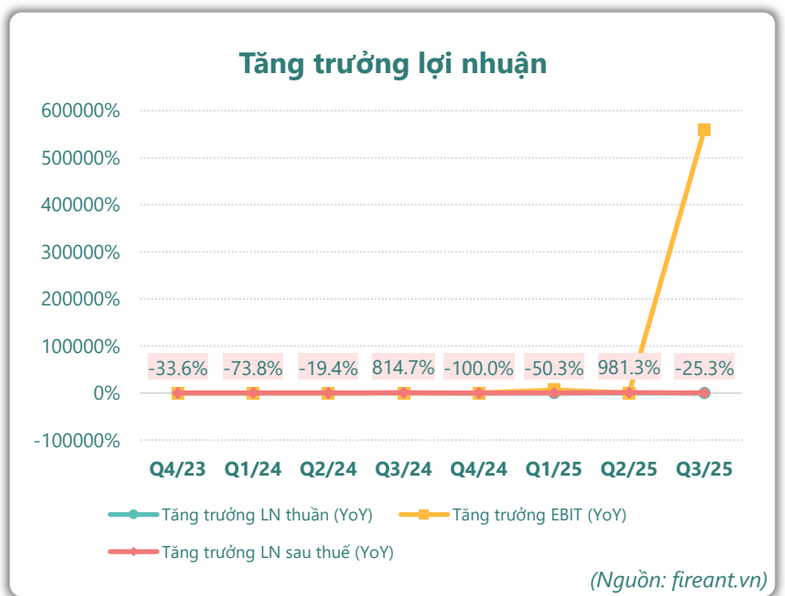
(Nguồn: fireant.vn)



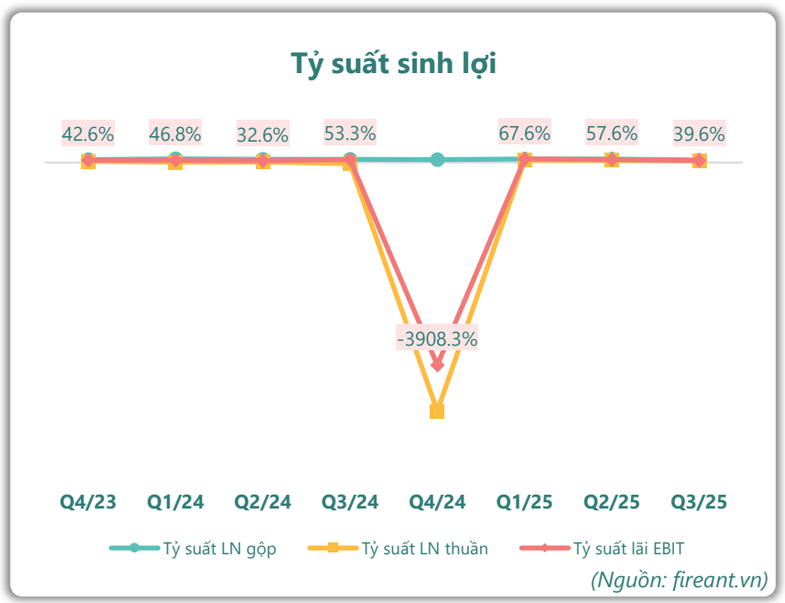
(Nguồn: fireant.vn)



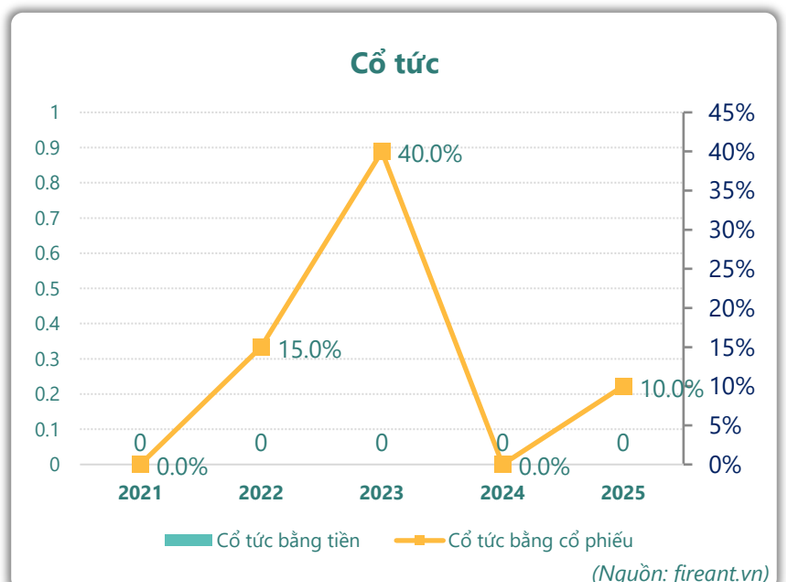
(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)



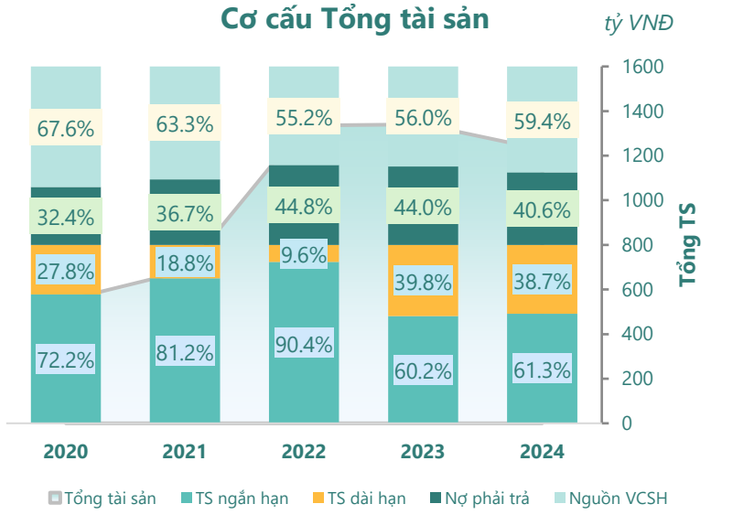
(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)

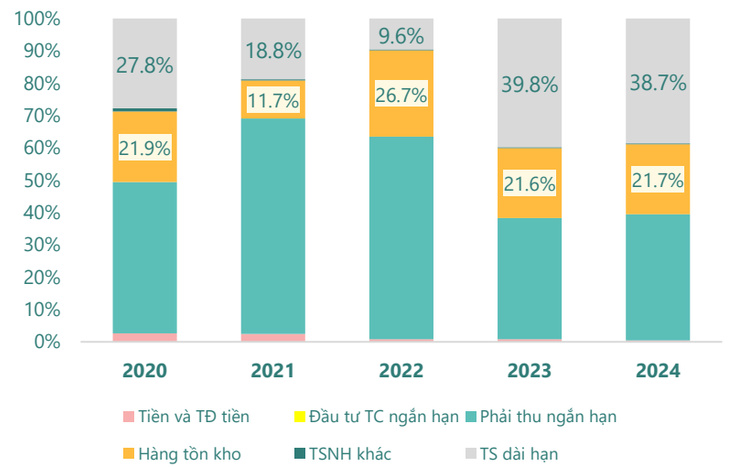
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



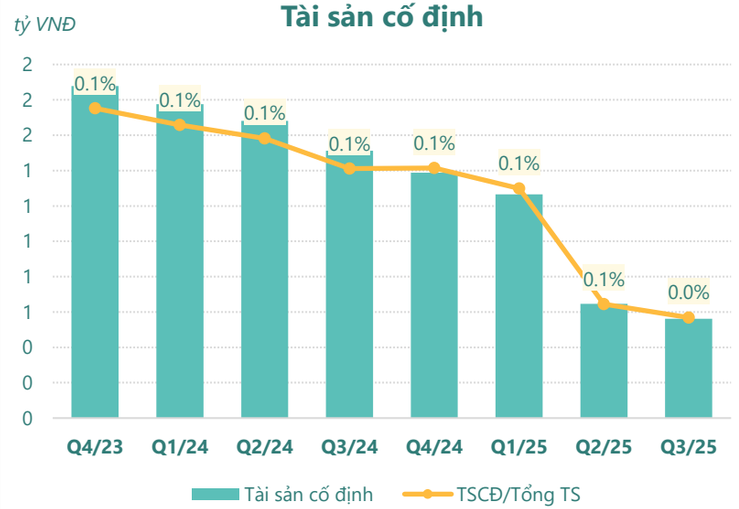
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



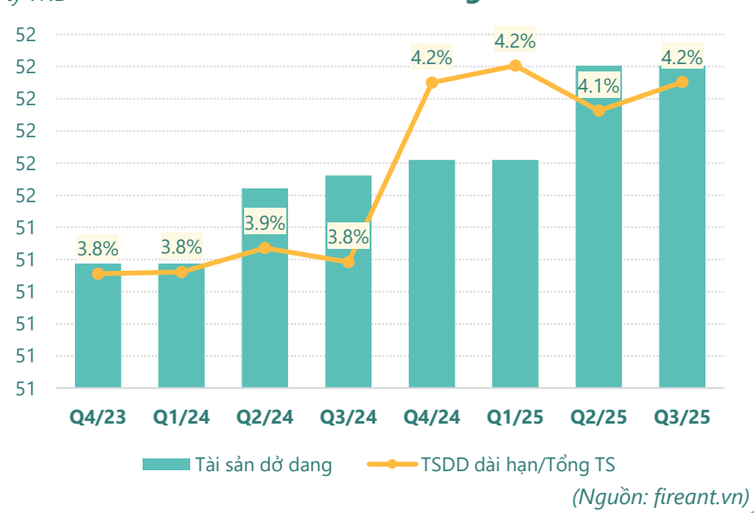
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



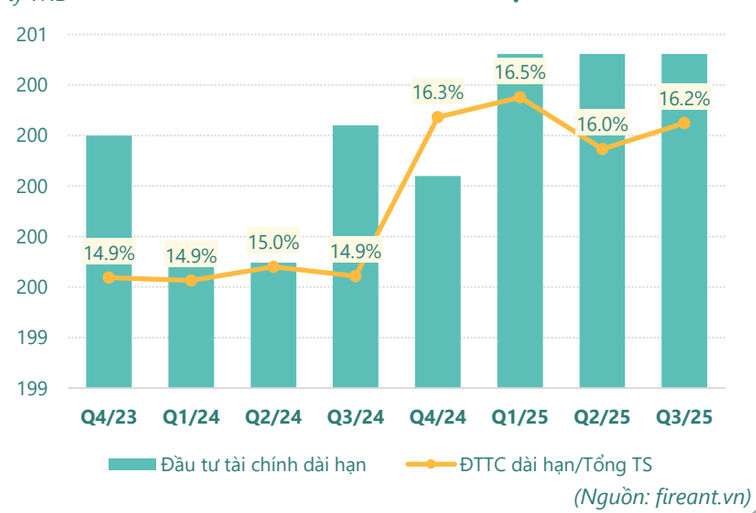
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



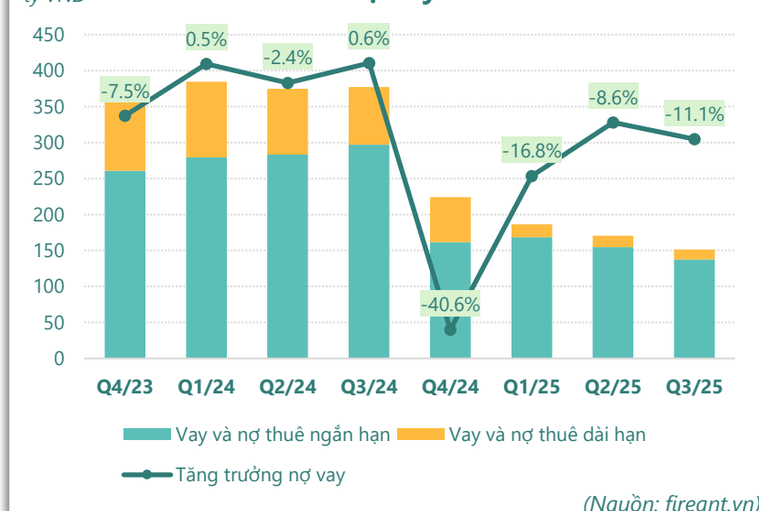
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

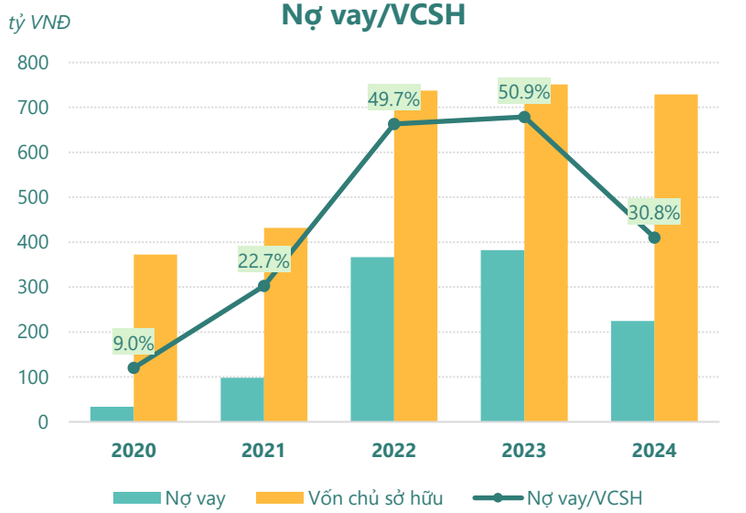
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

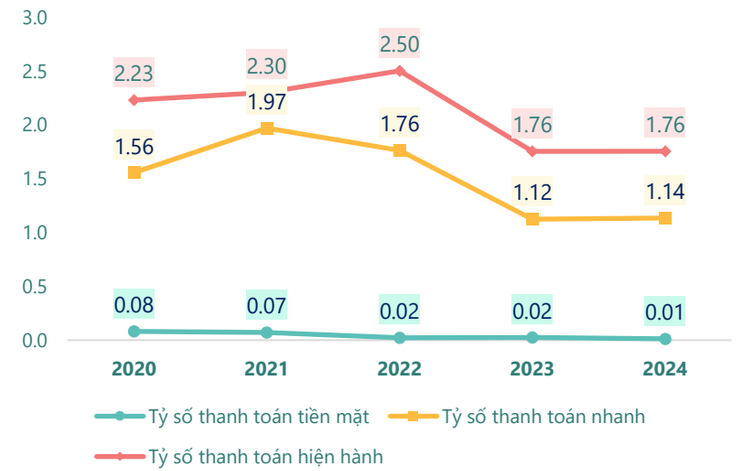
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



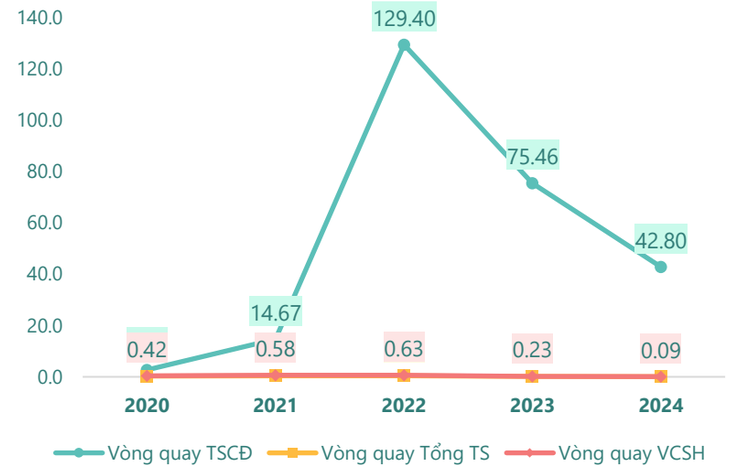
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



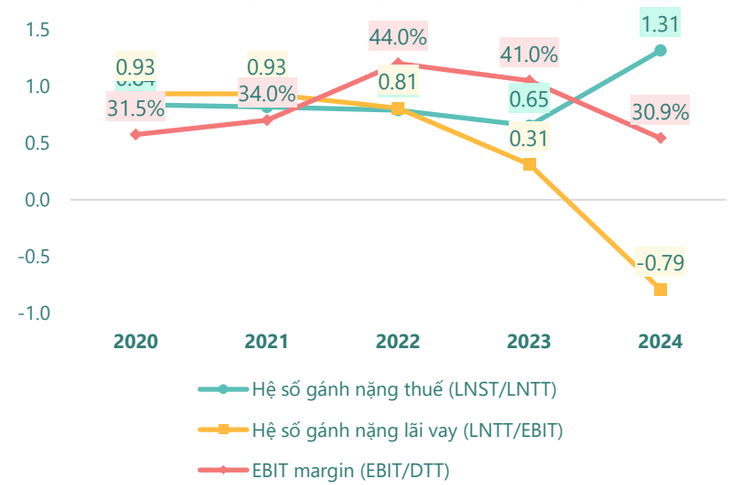
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



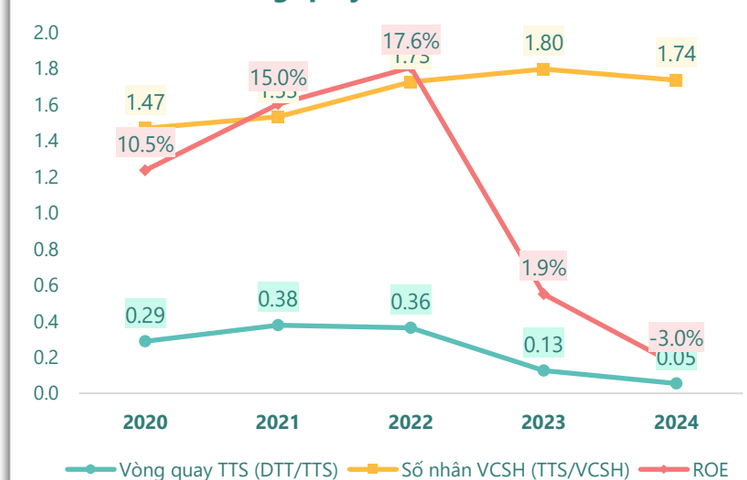
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



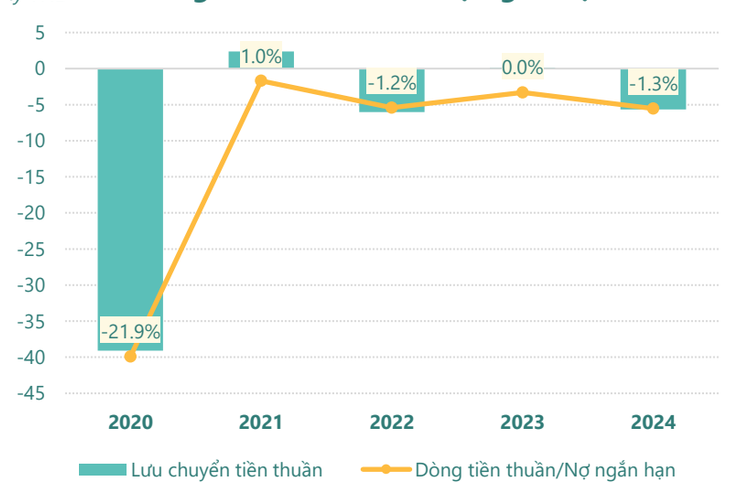
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**27.3**	**27.9**	**-2.2%**	**116**	**69.6**	**66.8%**
Giá vốn hàng bán	14.7	10.7	37.5%	43.7	24.4	79.1%
Lợi nhuận gộp	12.6	17.1	-26.4%	72.5	45.2	60.2%
Doanh thu HĐTC	0.11	0.02	445%	0.16	0.04	293%
Chi phí TC	4.92	21.2	-76.8%	25.0	36.3	-31.2%
Chi phí lãi vay	4.92	21.2	-76.8%	25.0	36.2	-30.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.54**	**-100%**	**0.48**	**0.04**	**1120%**
Chi phí bán hàng	0.55	0.01	5414%	0.76	1.19	-36.5%
Chi phí QLDN	**-1.47**	**2.82**	**-152%**	**-1.18**	**11.4**	**-110%**
LN thuần từ HĐKD	8.70	-6.38	236%	48.6	-3.52	1482%
Lợi nhuận khác	**-2.82**	**0.00**		**-6.98**	**-0.25**	**-2711%**
LN trước thuế	5.88	-6.38	192%	41.6	-3.76	1205%
Lợi nhuận sau thuế	**3.30**	**-10.1**	**133%**	**34.4**	**-9.12**	**477%**
LNST của CĐ cty mẹ	**3.30**	**-10.1**	**133%**	**34.4**	**-9.12**	**477%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-7.16	2.63	152	37.4	14.7	19.3
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-0.21	-0.07	0.15	0.03	0.36	0.00
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-9.38	2.28	-153	-37.7	-16.0	-19.0
Tiền đầu kỳ	17.8	1.01	5.86	5.32	5.06	4.11
Lưu chuyển tiền thuần	**-16.8**	**4.85**	**-0.53**	**-0.26**	**-0.96**	**0.25**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	1.01	5.86	5.32	5.06	4.11	4.36

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/9/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	**1,234**	**1,227**	**0.5%**
Tài sản ngắn hạn	761	753	1.0%
Tiền và tương đương tiền	4.36	5.32	-18.1%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	451	479	-5.9%
Hàng tồn kho	303	266	13.8%
Tài sản ngắn hạn khác	2.79	2.73	2.2%
Tài sản dài hạn	**473**	**474**	**-0.2%**
Phải thu dài hạn	152	152	0.0%
Tài sản cố định	0.56	1.39	-59.6%
Bất động sản đầu tư	56.7	57.0	-0.6%
Tài sản dở dang	51.9	51.6	0.6%
Đầu tư tài chính dài hạn	201	200	0.2%
Tài sản dài hạn khác	**11.3**	**12.0**	**-5.4%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	480	499	-3.8%
Nợ ngắn hạn	**459**	**428**	**7.1%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	138	161	-14.7%
Phải trả người bán ngắn hạn	9.55	1.19	701%
Nợ dài hạn	20.7	70.2	-70.4%
Vay và nợ thuê dài hạn	13.8	62.8	-78.0%
Nguồn vốn chủ sở hữu	**754**	**729**	**3.5%**
Vốn chủ sở hữu	**754**	**729**	**3.5%**
Vốn điều lệ	707	642	10.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)